TÒA ÁN NHÂN DÂN **TỈNH SƠN LA**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - hạnh phúc**

Bản án số: 21/2023/DS-PT
Ngày 15 - 5 - 2023
V/v: Tranh chấp quyền sử dụng đất

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN TỈNH SƠN LA

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Ông Hoàng Văn Tuyền

Các Thẩm phán: Bà Lại Thị Hiếu, Ông Đỗ Tuấn Long

- Thư ký phiên toà: Bà Nguyễn Thu Trang – Thư ký Toà án nhân dân tỉnh Sơn La.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Sơn La tham gia phiên tòa: Ông Phạm Quốc Đức - Kiểm sát viên.

Ngày 15 tháng 5 năm 2023 tại Trụ sở Toà án nhân dân tỉnh Sơn La, xét xử phúc thẩm công khai vụ án thụ lý số: 32/2023/TLDS-PT ngày 4 tháng 4 năm 2023 về Tranh chấp quyền sử dụng đất. Do bản án dân sự sơ thẩm số: 11/2023/DS-ST ngày 22 tháng 02 năm 2023 của Toà án nhân dân thành phố SL, tỉnh Sơn La bị kháng cáo.

Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử phúc thẩm số: 34/2023/QĐ-PT ngày 12 tháng 4 năm 2023 giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Anh Nguyễn Tvà chị Thiều Thị Thuỳ L. Nơi cư trú: Tổ 5, phường QT, thành phố SL, tỉnh Sơn La. Anh T có mặt, chị L vắng mặt.

Người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn: Ông Nguyễn Văn Hải. Nơi cư trú: Số nhà 03, ngõ 21, đường Lò Văn Giá, tổ 4, phường Chiềng Lề, thành phố SL, tỉnh Sơn La. Văn bản ủy quyền ngày 20/9/2022. Có mặt.

Bị đơn: Ông Trịnh Đức Svà bà Lê Thị C. Nơi cư trú: Tổ 5, phường QT,

thành phố SL, tỉnh Sơn La. Ông S có mặt, bà C vắng mặt.

Người đại diện theo uỷ quyền của bà Lê Thị C: Ông Trịnh Đức C. Nơi cư trú: Tổ 1, phường QT, thành phố SL, tỉnh Sơn La. Văn bản ủy quyền ngày: 06/9/2021. Có mặt.

Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:

Ngân hàng Thương mại cổ phần AB. Địa chỉ: Số 36 HC, Phường ÔCD, Quận ĐĐ, thành phố Hà Nội. Người đại diện theo pháp luật: Ông Đào Mạnh K – Chủ tịch Hội đồng quản trị. Vắng mặt.

Anh Trịnh Đức M và chị Nguyễn Thị Ngọc H. Nơi cư trú: Tổ 5, phường QT, thành phố SL, tỉnh Sơn La. Vắng mặt. Người đại diện theo uỷ quyền: Ông Trịnh Đức C. Nơi cư trú: Tổ 1, phường QT, thành phố SL, tỉnh Sơn La. Văn bản ủy quyền ngày: 06/9/2021. Có mặt.

Người kháng cáo: Anh Nguyễn Tvà chị Thiều Thị Thuỳ L.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Trong đơn khởi kiện, bản tự khai, biên bản hòa giải, các tài liệu có trong hồ sơ vụ án nguyên đơn trình bày:

Năm 2015, vợ chồng anh Nguyễn Tvà chị Thiều Thị Thùy Liên nhận chuyển nhượng 01 thửa đất từ bà Đinh Thị Nguyên có diện tích 176m^2,tại: Tổ 5, phường QT, thành phố SL, tỉnh Sơn La. Đến ngày 28/01/2016, anh chị TLđược Ủy ban nhân dân (UBND) thành phố SL, tỉnh Sơn La cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số BX 793213, thửa số 166, tờ bản đồ số 21/5, đất ở đô thị, có tứ cận như sau: Phía bắc giáp đất ông Lũy (nay là đất của Ông S, bà C); phía Nam giáp đất ông Thanh; phía đông giáp đất bà Long; phía Tây giáp đất ông Hào và đường dân sinh.

Liền kề với mảnh đất của anh chị TLở phía Bắc là đất nhà ông Phạm Văn L và bà Trần Tú A. Ranh giới thể hiện trên Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất của cả hai gia đình là một đường thẳng chiều dài 12,50m. Trên thực tế tại thời

điểm anh chị TLnhận chuyển nhượng đất, trên đất của ông bà LA đã xây dựng 01 ngôi nhà 03 tầng và một phần đất để trống. Ranh giới phần đất ông bà LA với nhà anh chị TLlà bức tường của ngôi nhà 03 tầng dài 8m và phần đất để không có cạnh giáp nhà anh chị L Thanh dài 4,5m. Từ thời điểm xây dựng, ngôi nhà 03 tầng của ông Luỹ đã lấn 1 phần sang đất của nhà anh chị TL(do phần phía sau ngôi nhà phình ra so với đường thẳng là ranh giới giữa hai gia đình).

Cuối năm 2015, ông bà LA chuyển nhượng mảnh đất nêu trên cho ông Trịnh Đức Svà bà Lê Thị C. Sau khi nhận chuyển nhượng, đến năm 2019 ông bà SCđã xây dựng 01 ngôi nhà (loại nhà cấp 4, tường chịu lực, không có kết cấu chịu lực bằng bê tông cốt thép, mái tôn) trên phần đất bên cạnh ngôi nhà 3 tầng đã xây dựng trước đó. Trong quá trình xây dựng, Ông S đã xây lấn tiếp sang đất nhà anh chị TL. Ngay sau khi Ông S xây dựng, anh chị TLđã không nhất trí và yêu cầu ông bà SCtrả lại phần đất đã lấn chiếm. Vụ việc đã được UBND phường QT hoà giải nhưng không thành.

Nay anh chị TLđề nghị Tòa án giải quyết: Buộc ông Trịnh Đức San, bà Lê Thị C thanh toán (phần giá trị quyền sử dụng đất mà ngôi nhà 03 tầng của Ông S bà C xây dựng lấn chiếm, diện tích đất lấn chiếm khoảng 0,8m^2) tương ứng với số tiền là 8.000.000đ (tám triệu đồng) và buộc ông Trịnh Đức San, bà Lê Thị C tháo dỡ 1 phần ngôi nhà 01 tầng tường gạch, mái tôn mà ông bà SCxây dựng lấn chiếm để trả lại diện tích đất khoảng 0,9m^2.

Ngày 19/9/2022, nguyên đơn anh Nguyễn Tvà chị Thiều Thị Thùy L có đơn xin rút một phần yêu cầu khởi kiện về nội dung: đề nghị ông bà SCphải có trách nhiệm thanh toán 8.000.000đ đối với phần đất lấn chiếm của ngôi nhà 3 tầng; đồng thời, rút một phần yêu cầu khởi kiện về việc đề nghị ông bà SCtháo dỡ 1 phần tường gạch, mái tôn trả lại phần đất lấn chiếm là 0,9m^2 trên diện tích đã xây dựng căn nhà 01 tầng. Nay, yêu cầu ông bà SCtrả phần diện tích đất đã lấn chiếm (sau khi tiến hành đo đạc thẩm định) là phần đuôi nhà 3 tầng có diện tích 0,9m^2 và tháo dỡ phần đuôi ngôi nhà 01 tầng và trả lại cho Anh T phần đất

có diện tích lấn chiếm 0,48m^2 (tính từ điểm giáp điểm cuối của cạnh ngôi nhà 3 tầng kéo sang điểm là giao điểm ranh giới đất của 03 gia đình (đất nhà anh chị TL, đất nhà ông bà SC, đất ông Đinh Công L nay là đất nhà ông Đinh Công K), tổng diện tích lấn chiếm là 1,38m^2.

Theo bản tự khai và các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, bị đơn ông Trịnh Đức Svà bà Lê Thị C, người đại diện theo ủy quyền của bà Lê Thị C là ông Trịnh Đức C trình bày:

Năm 2015, ông Trịnh Đức Svà bà Lê Thị C nhận chuyển nhượng quyền sử dụng đất của ông Phạm Văn L và bà Trần Tú A một thửa đất có diện tích là 90m^2, đất thổ cư lâu dài, trên đất có 01 ngôi nhà 03 tầng chiếm 2/3 diện tích mảnh đất, còn lại 1/3 diện tích là phần móng ngôi nhà 1 tầng cũ của ông bà LA, tại: Tổ 5, phường QT, thành phố SL, tỉnh Sơn La. Đến ngày 25/4/2016, ông bà đã được UBND thành phố SL cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số BX 793874, thửa đất số 115, tờ bản đồ số 21-8, đất có diện tích là 90m^2, đất thổ cư lâu dài, có tứ cận như sau: phía Bắc giáp phố Lê Lợi, phía Nam giáp đất ông T bà L, phía Đông giáp đất ông K, phía Tây giáp đường ngõ vào nhà anh chị TL. Đến giữa năm 2016, ông bà có sửa chữa ngôi nhà cấp 4 theo nguyên trạng móng ngôi nhà 1 tầng cũ của ông bà LA, trước khi sửa chữa, ông bà đã thông báo với hàng xóm cụ thể là anh chị TL, giữa hai nhà đã đồng ý sửa chữa theo nguyên trạng móng cũ và không có tranh chấp. Sau đó, thửa đất này ông bà cho con trai là Trịnh Đức M và con dâu là Nguyễn Thị Ngọc H tạm quản lý và sử dụng.

Đến năm 2019, anh chị TLdỡ nhà cấp 4 của Anh T thì cho rằng ông bà lấn chiếm sang đất nhà anh chị TLvà khởi kiện đến Toà án. Ông bà xác định, khi nhận chuyển nhượng đất, các hộ giáp ranh đều kí xác nhận không có tranh chấp và đều sử dụng ổn định ranh giới từ khi nhận chuyển nhượng đến nay, do đó, không nhất trí với yêu cầu khởi kiện của nguyên đơnvà đề nghị Tòa án giải quyết theo hiện trạng thực tế đang sử dụng.

Theo bản tự khai và các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, người có

quyền lợi nghĩa vụ liên quan và người đại diện theo ủy quyền của người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan trình bày:

Anh Trịnh Đức M và chị Nguyễn Thị Ngọc H nhất trí với nội dung trình bày của ông Trịnh Đức Svà bà Lê Thị C. Ông bà SCđã thế chấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất này cho Ngân hàng An Bình– Chi nhánh Sơn La để cấp tín dụng cho anh chị MH, việc tranh chấp đất giữa anh chị TLvới ông bà San Châm, vợ chồng anh chị Minh Hạnh nhất trí theo ý kiến của ông bà SCvề giải quyết vụ việc.

Theo văn bản nêu ý kiến của người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan Ngân hàng Thương mại cổ phần An Bình trình bày: Hiện nay tài sản của ông Trịnh Đức Svà bà Lê Thị C đang thế chấp 3 bên để vay vốn tại Ngân hàng Thương mại cổ phần An Bình - Chi nhánh Sơn La (Ngân hàng An Bình) theo hợp đồng cho vay hạn mức số 1135/20/TD-TT/XII ngày 17/11/2020 ký giữa Ngân hàng với ông Trịnh Đức Minh và bà Nguyễn Thị Ngọc Hạnh; Hợp đồng thế chấp số 251/19/TC-TT/XII ngày 21/8/2019 và các Hợp đồng sửa đổi bổ sung giữa Ngân hàng An Bình với ông Trịnh Đức S, bà Lê Thị C, ông Trịnh Đức M, bà Nguyễn Thị Ngọc H. Việc thẩm định cho vay, thế chấp tài sản của bên thứ ba tại Ngân hàng An Bình được thực hiện đúng theo quy trình và quy định của pháp luật, tài sản thế chấp được đăng ký giao dịch bảo đảm theo đúng quy định. Việc tranh chấp giữa anh Nguyễn T, chị Thiều Thị Thuỳ L với ông Trịnh Đức S, bà Lê Thị C đề nghị Toà án giải quyết theo quy định của pháp luật.

Tại Bản án dân sơ thẩm số: 11/2023/DS-ST ngày 22/02/2023 của Tòa án nhân dân thành phố SL đã xét xử và quyết định áp dụng:

Căn cứ khoản 9 Điều 26, khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39; Điều 147, 157, 165, 166, 266, 271, 273 của Bộ luật tố tụng dân sự 2015; các Điều 163, 164 của Bộ luật Dân sự năm 2015; các Điều 166, 170 và 203 Luật Đất đai 2013, Tuyên xử:

1. Không chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn anh Nguyễn Tvà

chị Thiều Thị Thùy L về việc đề nghị ông Trịnh Đức Svà bà Lê Thị C trả lại 2m^2 đất tại Tổ 5, phường QT thành phố SL, tỉnh Sơn La, gồm:

- 01 (một) phần đất nằm trong diện tích đất đã xây dựng căn nhà 3 tầng của ông Trịnh Đức Svà bà Lê Thị C có diện tích là 0,9m^2, có tứ cận: Phía Đông Bắc giáp nhà Ông S dài 7,87m, phía Đông Nam giáp nhà Ông S dài 0,23m, phía Tây Nam giáp nhà ông Thanh dài 7,89m.

- 01 (một) phần diện tích đất đã xây dựng căn nhà 01 tầng (tường gạch, mái tôn), của ông Trịnh Đức Svà bà Lê Thị C, có diện tích là 1,1m^2, có tứ cận như sau: phía Tây Bắc giáp nhà Anh T 0,45m, phía Đông Bắc giáp nhà Ông S 4,54m, phía Tây Nam giáp nhà ông Thanh 4,52m.

2. Giữ nguyên hiện trạng sử dụng đất tại Tổ 5, phường QT, thành phố SL, tỉnh Sơn La của gia đình ông Trịnh Đức San, bà Lê Thị C và gia đình anh Nguyễn Thanh, chị Thiều Thị Thùy Liên.

Ngoài ra Bản án sơ thẩm còn tuyên về chi phí tố tụng, án phí, quyền kháng cáo cho các đương sự theo quy định của pháp luật.

Sau khi xét xử sơ thẩm, ngày 02/3/2023 nguyên đơn anh Nguyễn Tvà chị Thiều Thị Thùy L có đơn kháng cáo không nhất trí với toàn bộ bản án sơ thẩm.

Tại phiên tòa phúc thẩm:

Ý kiến tranh luận của nguyên đơn, người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn: Giữ nguyên nội dung kháng cáo, ranh giới giữa hai gia đình phải là đường thẳng có chiều dài 12,50m theo đúng như Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất đã cấp cho hai hộ gia đình, đường thẳng này được xác định bởi hai điểm, một điểm ở góc nhà 3 tầng của ông bà SCcạnh đường ngõ rộng 1,6m và 1 điểm là giao điểm ranh giới đất của 03 gia đình (đất nhà anh chị TL, đất nhà ông bà San Châm, đất ông Đinh Công L nay là đất nhà ông Đinh Công K). Toàn bộ phần công trình xây dựng của ông bà SCvượt qua ranh giới trên là lấn sang đất nhà anh chị Thanh Liên. Đề nghị xem xét vấn đề phần diện tích đất ông bà SCxây dựng có đúng trên

móng nhà cũ không, diện tích xây thêm làm nứt, đổ tường của nhà nguyên đơn.

Ý kiến tranh luận của bị đơn, người đại diện theo ủy quyền của bị đơn, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Không đồng ý với ý kiến tranh luận của nguyên đơn, đề nghị giữ nguyên án sơ thẩm.

Quan điểm giải quyết của Kiểm sát viên về việc tuân theo pháp luật tố tụng của Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa và của người tham gia tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án kể từ khi thụ lý cho đến trước thời điểm Hội đồng xét xử nghị án đã thực hiện và chấp hành đầy đủ các quy định của Bộ luật tố tụng dân sự.

Hướng giải quyết vụ án, Kiểm sát viên đề nghị: Căn cứ khoản 1 Điều 308 của Bộ luật tố tụng dân sự giữ nguyên bản án sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án; ý kiến trình bày của các đương sự; căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên tòa; quan điểm giải quyết vụ án của Kiểm sát viên. Hội đồng xét xử phúc thẩm nhận định.

[1] Về tố tụng: Anh T, chị L khởi kiện Ông S, bà C yêu cầu thanh toán số tiền 8.000.000đ tương ứng với phần đất đã lấn chiếm của ngôi nhà 3 tầng, công nhận diện tích ngôi nhà 3 tầng lấn chiếm là 0,9m^2 thuộc quyền sở hữu của Anh T, chị L; buộc Ông S, bà C tháo dỡ phần tài sản đã xây dựng trên đất trả lại diện tích đã lấn chiếm của phần đuôi ngôi nhà 1 tầng là 1,1m^2. Ngày 19/9/2022, nguyên đơn Anh T, chị L rút một phần yêu cầu khởi kiện yêu cầu Ông S, bà C thanh toán số tiền 8.000.000đ, cấp sơ thẩm không đình chỉ đối với việc rút một phần yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn là thiếu sót, cần bổ sung, khắc phục tại cấp phúc thẩm.

[2] Xét đơn kháng cáo của anh Nguyễn Tvà chị Thiều Thị Thùy L thấy rằng: về nguồn gốc đất của hai gia đình Anh T, chị L và Ông S, bà C đều được nhận chuyển nhượng từ người khác. Anh T, chị L nhận chuyển nhượng từ ông

bà Hoa Giảng vào năm 2015 (Ông bà Hoa Giảng nhận chuyển nhượng lại của bà Đinh Thị Nguyên vào năm 2007). Ông S, bà C nhận chuyển nhượng từ ông bà LA vào năm 2015. Đến năm 2016, anh chị TLvà ông bà SCđều được Ủy ban nhân dân thành phố SL cấp đổi giấy chứng nhận quyền sử dụng đất.

[3] Quá trình sử dụng đất từ các chủ sở hữu đất cũ, năm 2004, ông bà LA đã xây dựng căn nhà 03 tầng và phía sau là mảnh đất trống có phần móng của ngôi nhà cũ; bà Nguyên thì có xây nhà cấp 4 giáp mảnh đất để trống và căn nhà 3 tầng của ông bà LA, không có khoảng trống giữa hai nhà; hai bên đều đã xây dựng công trình kiên cố, sử dụng ổn định thời gian dài không có tranh chấp. Như vậy, các bên đã mặc nhiên thừa nhận điểm mốc giới, cạnh giáp ranh giữa hai thửa đất theo ranh giới là các công trình của hai bên theo như hiện trạng thửa đất các bên đang sử dụng.

[4] Năm 2019, ông bà SCxây dựng căn nhà 01 tầng trên phần móng nhà cũ của ông bà LA. Đến năm 2019, khi anh chị TLđập nhà cũ của bà Nguyên xây dựng thì xảy ra tranh chấp, cho rằng phần đuôi ngôi nhà 3 tầng do ông bà LA xây dựng đã lấn chiếm, đến khi ông bà SCxây nhà 1 tầng tiếp tục xây lồi ra so với tường của ngôi nhà 3 tầng là 22 cm là diện tích đã lấn chiếm của anh chị.

Tòa án cấp sơ thẩm đã thực hiện việc xem xét thẩm định tại chỗ, đo đạc lại diện tích đất thực tế của hai hộ gia đình đang sử dụng. Hộ gia đình anh chị TLđang sử dụng diện tích đất thực tế là 185,0m^2, lớn hơn so với diện tích đất được cấp là 9m^2. Hộ gia đình ông bà SCđang sử dụng diện tích đất thực tế là 102,4m^2, lớn hơn so với diện tích đất được cấp là 2,5m^2.

Xét quá trình sử dụng đất của các hộ gia đình trước khi nhận chuyển nhượng, đã sử dụng ổn định theo bức tường của ngôi nhà 3 tầng của ông bà LA và ngôi nhà tạm của bà Đinh Thị Nguyên từ năm 2004 đến năm 2009 không có tranh chấp. Khi anh chị TLvà ông bà SCnhận chuyển nhượng lại, được cấp đổi giấy chứng nhận quyền sử dụng đất đều không có ý kiến về vị trí tiếp giáp. Đến năm 2019, mới xảy ra tranh chấp. Anh T, chị L cho rằng ranh giới giữa hai nhà

phải là một đường thẳng theo như giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, bản đồ địa chính là không có căn cứ chấp nhận theo quy định tại khoản 1 Điều 175 Bộ luật dân sự 2015 thì ranh giới giữa các bất động sản liền kề không chỉ xác định theo giấy chứng nhận quyền sử dụng đất mà còn có thể xác định theo thỏa thuận. Mặt khác, số liệu cạnh giáp ranh giữa hai thửa đất đang có tranh chấp so với giấy chứng nhận quyền sử dụng đất thì trùng khớp với nhau.

Tòa án cấp sơ thẩm xử không chấp nhận yêu cầu khởi kiện của Anh T, chị L. Giữ nguyên hiện trạng diện tích đất thực tế của hai hộ đang sử dụng là hoàn toàn có căn cứ, đúng pháp luật.

[5] Từ những nhận định phân tích nêu trên không có căn cứ chấp nhận kháng cáo của anh Nguyễn T, chị Thiều Thị Thùy L, giữ nguyên bản án sơ thẩm phù hợp với quan điểm giải quyết vụ án của Kiểm sát viên. Tuy nhiên do bản án sơ thẩm tuyên không rõ ràng nên cần được sửa lại phần quyết định.

[6] Về án phí phúc thẩm: Anh Nguyễn Thanh, chị Thiều Thị Thùy Liên phải chịu án phí phúc thẩm do kháng cáo không được chấp nhận.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ vào khoản 1 Điều 308 Bộ luật Tố tụng dân sự

1. Không chấp nhận kháng cáo của anh Nguyễn T, chị Thiều Thị Thùy L, giữ nguyên bản án sơ thẩm số: 11/2023/DS-ST ngày 22/02/2023 của Tòa án nhân dân thành phố SL, tỉnh Sơn La như sau:

Căn cứ khoản 9 Điều 26, khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39; Điều 147, 157, 165, 166, 244, 266, 271, 273 của Bộ luật tố tụng dân sự; các Điều 163, 164 của Bộ luật Dân sự năm 2015; các Điều 166, 170 và 203 Luật Đất đai 2013,

- Không chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn anh Nguyễn Tvà chị Thiều Thị Thùy L về việc đề nghị ông Trịnh Đức Svà bà Lê Thị C trả lại 2m^2 đất tại Tổ 5, phường QT thành phố SL, tỉnh Sơn La, gồm:

+ 01 (một) phần đất nằm trong diện tích đất đã xây dựng căn nhà 3 tầng của ông Trịnh Đức Svà bà Lê Thị C có diện tích là 0,9m^2, có tứ cận: Phía Đông Bắc giáp nhà Ông S dài 7,87m, phía Đông Nam giáp nhà Ông S dài 0,23m, phía Tây Nam giáp nhà ông Thanh dài 7,89m.

+ 01 (một) phần diện tích đất đã xây dựng căn nhà 01 tầng (tường gạch, mái tôn), của ông Trịnh Đức Svà bà Lê Thị C, có diện tích là 1,1m^2, có tứ cận như sau: phía Tây Bắc giáp nhà Anh T 0,45m, phía Đông Bắc giáp nhà Ông S 4,54m, phía Tây Nam giáp nhà ông Thanh 4,52m.

- Đình chỉ xét xử đối với yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn anh Nguyễn Tvà chị Thiều Thị Thùy L về việc đề nghị ông Trịnh Đức Svà bà Lê Thị C thanh toán số tiền 8.000.000đ (Tám triệu đồng).

- Giữ nguyên hiện trạng diện tích đất thực tế đang sử dụng đất tại Tổ 5, phường QT, thành phố SL, tỉnh Sơn La của gia đình ông Trịnh Đức S, bà Lê Thị C là 102,4m^2 và gia đình anh Nguyễn Thanh, chị Thiều Thị Thùy L là 185m^2, có vị trí tiếp giáp các cạnh theo như sơ đồ kèm theo.

2. Về án phí: Anh Nguyễn Tvà chị Thiều Thị Thùy L phải chịu 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) án phí dân sự phúc thẩm được khấu trừ vào số tiền 300.000đ tạm ứng án phí phúc thẩm đã nộp theo biên lai thu số 0002587 ngày 02/03/2023 tại Chi cục thi hành án dân sự thành phố SL. Anh Nguyễn Tvà chị Thiều Thị Thùy Liên đã nộp đủ số tiền trên.

3. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm về án phí, chi phí tố tụng không có kháng cáo, không bị kháng nghị có hiệu lực pháp luật thi hành kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực thi hành kể từ ngày tuyên án (ngày 15/5/2023).

"Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện

thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7[a], 7[b] và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự".

Nơi nhận:
- VKS nhân dân tỉnh Sơn La;
- TAND thành phố SL;
- Chi cục THADS T.P Sơn La;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(đã ký)

Hoàng Văn Tuyền